

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A1**

| STT | Họ tên                  | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|-------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Lại Thái An             | Nam       | 20/02/2013 | 06001 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Nguyễn Ngọc Anh         | Nữ        | 05/12/2013 | 06019 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Nguyễn Thiên Bảo        | Nam       | 07/03/2013 | 06047 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 4   | Vũ Trần Gia Bảo         | Nam       | 20/08/2013 | 06049 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 5   | Huỳnh Lê Minh Châu      | Nữ        | 12/11/2013 | 06053 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Lê Ngọc Minh Châu       | Nữ        | 10/09/2013 | 06054 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 7   | Bùi Thanh Chúc          | Nữ        | 28/07/2013 | 06058 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 8   | Trần Khả Danh           | Nam       | 22/06/2013 | 06060 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 9   | Nguyễn Duy Hải Đăng     | Nam       | 15/10/2013 | 06068 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 10  | Nguyễn Trần Minh Đức    | Nam       | 22/07/2013 | 06073 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 11  | Mai Đức Khải Hoàn       | Nam       | 23/07/2013 | 06101 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 12  | Phạm Minh Hoàng         | Nam       | 11/03/2013 | 06103 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 13  | Lý Gia Khang            | Nam       | 10/06/2013 | 06112 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 14  | Trần Phương Kim         | Nữ        | 03/10/2013 | 06146 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 15  | Hà Kim Liên             | Nữ        | 18/06/2013 | 06154 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 16  | Đoàn Ánh Linh           | Nữ        | 23/04/2013 | 06155 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 17  | Trần Ngọc Phương Linh   | Nữ        | 24/12/2013 | 06161 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 18  | Lê Tấn Lộc              | Nam       | 14/06/2013 | 06166 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 19  | Phùng Gia Bảo Nam       | Nam       | 25/04/2013 | 06189 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 20  | Trần Duy Nam            | Nam       | 27/02/2013 | 06190 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 21  | Nguyễn Thị Thanh Ngân   | Nữ        | 23/03/2013 | 06194 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 22  | Lê Bảo Ngọc             | Nữ        | 24/11/2013 | 06205 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 23  | Phan Thị Bảo Ngọc       | Nữ        | 02/12/2013 | 06212 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 24  | Chu Lê Hạnh Nguyên      | Nữ        | 02/07/2013 | 06215 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 25  | Tôn Thất Bảo Nguyên     | Nam       | 27/02/2013 | 06221 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 26  | Nguyễn Hải Phong        | Nam       | 27/08/2013 | 06242 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 27  | Mai Gia Phú             | Nam       | 12/11/2013 | 06246 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 28  | Hà Huy Hoàng Phúc       | Nam       | 25/12/2013 | 06247 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 29  | Trần Hoàng Minh Phúc    | Nam       | 21/12/2012 | 06252 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 30  | Trịnh Hồng Đức Phương   | Nữ        | 26/04/2013 | 06258 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 31  | Trần Ngọc Kim Phượng    | Nữ        | 15/06/2013 | 06260 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 32  | Vương Hoàng Quân        | Nam       | 16/09/2013 | 06266 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 33  | Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh | Nữ        | 03/10/2013 | 06273 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 34  | Nguyễn Kim Thành        | Nam       | 05/08/2013 | 06282 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 35  | Lê Phương Thảo          | Nữ        | 14/11/2013 | 06284 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 36  | Nguyễn Thị Đoan Trang   | Nữ        | 23/05/2013 | 06307 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 37  | Phạm Bảo Trâm           | Nữ        | 02/11/2013 | 06309 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 38  | Đàm Minh Tuấn           | Nam       | 26/07/2013 | 06326 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 39  | Thạch Khánh Vy          | Nữ        | 27/03/2013 | 06351 | Phòng 13 - Khối 6 |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A2**

| STT | Họ tên                   | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|--------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Nguyễn Hồng Phúc An      | Nữ        | 17/07/2013 | 06004 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Nguyễn Trần Khánh An     | Nữ        | 10/08/2013 | 06007 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Bùi Nguyễn Hà Anh        | Nữ        | 28/01/2013 | 06011 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 4   | Đinh Trần Tuấn Anh       | Nam       | 14/02/2013 | 06013 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 5   | Lê Đức Anh               | Nam       | 14/09/2013 | 06014 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 6   | Nguyễn Tú Anh            | Nữ        | 19/08/2013 | 06022 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 7   | Võ Ngọc Minh Anh         | Nữ        | 29/01/2013 | 06032 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 8   | Nguyễn Ngọc Diệp         | Nữ        | 18/01/2013 | 06063 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 9   | Phạm Trung Dũng          | Nam       | 07/01/2013 | 06066 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 10  | Lê Tiệp Đức              | Nam       | 20/04/2013 | 06072 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 11  | Nguyễn Ngân Giang        | Nữ        | 12/08/2013 | 06076 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 12  | Phạm Bảo Hân             | Nữ        | 25/12/2013 | 06093 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 13  | Trịnh Gia Hân            | Nữ        | 21/10/2013 | 06098 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 14  | Đoàn Gia Hưng            | Nam       | 23/11/2013 | 06107 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 15  | Tổng Ngọc Nguyên Khang   | Nam       | 17/05/2013 | 06119 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 16  | Phùng Bảo Khoa           | Nam       | 26/10/2013 | 06129 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 17  | Vương Chấn Kiệt          | Nam       | 04/12/2013 | 06142 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 18  | Bùi Nguyễn Tấn Lộc       | Nam       | 25/10/2013 | 06165 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 19  | Lương Thế Luân           | Nam       | 10/10/2013 | 06169 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 20  | Vũ Tuệ Mẫn               | Nữ        | 05/05/2013 | 06174 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 21  | Phan Quang Minh          | Nam       | 01/01/2013 | 06180 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 22  | Bùi Khánh Nam            | Nam       | 21/04/2013 | 06186 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 23  | Ngô Nguyên Nam           | Nam       | 17/06/2013 | 06188 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 24  | Đỗ Nguyễn Bảo Ngọc       | Nữ        | 26/11/2013 | 06204 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 25  | Tạ Bảo Ngọc              | Nữ        | 01/05/2013 | 06213 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 26  | Huỳnh Ngọc An Nhi        | Nữ        | 10/10/2013 | 06227 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 27  | Phan Ngọc Thảo Nhi       | Nữ        | 11/10/2013 | 06232 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 28  | Nguyễn Nhất Phong        | Nam       | 06/11/2013 | 06243 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 29  | Huỳnh Nguyên Phúc        | Nam       | 21/09/2013 | 06248 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 30  | Lê Thị Kim Phụng         | Nữ        | 16/03/2013 | 06259 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 31  | Hứa Trần Thực Quyên      | Nữ        | 17/12/2013 | 06268 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 32  | Nguyễn Minh Thuận        | Nam       | 18/08/2013 | 06293 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 33  | Lê Ngọc Anh Thư          | Nữ        | 14/03/2013 | 06296 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 34  | Phạm Ngọc Khánh Trang    | Nữ        | 20/11/2013 | 06308 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 35  | Hoàng Đức Trí            | Nam       | 09/11/2013 | 06313 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 36  | Nguyễn Ngọc Phương Tuyền | Nữ        | 21/08/2013 | 06334 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 37  | Đinh Thị Nhã Uyên        | Nữ        | 20/05/2013 | 06337 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 38  | Mai Quang Vinh           | Nam       | 11/12/2013 | 06344 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 39  | Nguyễn Tâm Như Ý         | Nữ        | 06/09/2013 | 06353 | Phòng 13 - Khối 6 |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A3**

| STT | Họ tên                  | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|-------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Lê Trần Thảo Anh        | Nữ        | 17/05/2013 | 06016 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Nguyễn Quang Anh        | Nam       | 29/05/2013 | 06021 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Nguyễn Việt Anh         | Nam       | 29/07/2013 | 06023 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 4   | Phạm Nguyễn Quỳnh Anh   | Nữ        | 15/11/2013 | 06025 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 5   | Trương Đức Anh          | Nam       | 10/03/2013 | 06031 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Nguyễn Hoàng Bách       | Nam       | 05/06/2013 | 06037 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 7   | Kiều Thiên Bảo          | Nam       | 10/02/2013 | 06040 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 8   | Trần Mai Chi            | Nữ        | 10/08/2013 | 06057 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 9   | Nguyễn Hồng Hạnh Dung   | Nữ        | 10/01/2013 | 06064 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 10  | Nguyễn Hải Đăng         | Nam       | 07/07/2013 | 06069 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 11  | Nguyễn Đỗ Hương Giang   | Nữ        | 04/01/2013 | 06074 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 12  | Nguyễn Lê Quỳnh Giang   | Nữ        | 24/01/2013 | 06075 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 13  | Phạm Ngọc Hân           | Nữ        | 23/09/2013 | 06094 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 14  | Lê Khánh Huyền          | Nữ        | 27/02/2013 | 06106 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 15  | Nguyễn Tuấn Hưng        | Nam       | 26/03/2013 | 06108 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 16  | Đỗ Bảo Khánh            | Nam       | 07/06/2013 | 06122 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 17  | Nguyễn Đức Đăng Khoa    | Nam       | 02/11/2013 | 06126 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 18  | Nguyễn Minh Khuê        | Nữ        | 14/01/2013 | 06134 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 19  | Võ Đình Khánh Lam       | Nữ        | 20/12/2013 | 06147 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 20  | Nguyễn Trần Thảo My     | Nữ        | 20/04/2013 | 06183 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 21  | Võ Khánh Ngân           | Nữ        | 22/03/2013 | 06196 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 22  | Hồ Trung Nghĩa          | Nam       | 22/01/2013 | 06201 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 23  | Lê Thị Bảo Ngọc         | Nữ        | 09/09/2013 | 06206 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 24  | Nguyễn Bảo Ngọc         | Nữ        | 06/10/2013 | 06208 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 25  | Nguyễn Duy Nhân         | Nam       | 10/03/2013 | 06222 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 26  | Nguyễn Hoàng Bảo Nhi    | Nữ        | 22/11/2013 | 06228 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 27  | Nguyễn Võ Thiên Nhi     | Nữ        | 04/01/2013 | 06230 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 28  | Nguyễn An Nhiên         | Nữ        | 11/10/2013 | 06235 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 29  | Nguyễn Quỳnh An Nhiên   | Nữ        | 02/07/2013 | 06236 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 30  | Đặng Hoàng Phú          | Nam       | 27/06/2013 | 06245 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 31  | Lê Đăng Phúc            | Nam       | 02/01/2013 | 06249 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 32  | Nguyễn Văn Phúc         | Nam       | 17/07/2013 | 06251 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 33  | Trần Bảo Quyên          | Nữ        | 07/04/2013 | 06270 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 34  | Nguyễn Lương Minh Triết | Nam       | 08/11/2013 | 06317 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 35  | Ninh Hoàng Tuấn         | Nam       | 21/12/2013 | 06328 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 36  | Lâm Hoàng Tùng          | Nam       | 23/02/2013 | 06330 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 37  | Lê Xuân Sơn Tuyền       | Nữ        | 01/02/2013 | 06333 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 38  | Nguyễn Lê Ngọc Uyên     | Nữ        | 08/09/2013 | 06338 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 39  | Trần Hoàng Thảo Uyên    | Nữ        | 07/11/2013 | 06340 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 40  | Phan Thế Vinh           | Nam       | 22/05/2013 | 06345 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 41  | Nguyễn Khắc Vương       | Nam       | 22/12/2013 | 06349 | Phòng 13 - Khối 6 |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A4**

| STT | Họ tên                   | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|--------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Phan Nguyễn Bảo An       | Nữ        | 03/05/2013 | 06009 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Đặng Thái Lam Anh        | Nữ        | 23/11/2013 | 06012 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Lê Đức Anh               | Nam       | 30/11/2013 | 06015 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 4   | Nguyễn Minh Anh          | Nữ        | 16/09/2013 | 06018 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 5   | Trần Phạm Minh Anh       | Nữ        | 13/03/2013 | 06029 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Nguyễn Gia Bảo           | Nam       | 06/04/2013 | 06045 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 7   | Hoàng Minh Châu          | Nữ        | 10/04/2013 | 06052 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 8   | Nguyễn Viết Mạnh Dũng    | Nam       | 15/02/2013 | 06065 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 9   | Phạm Minh Đăng           | Nam       | 24/08/2013 | 06070 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 10  | Thời Nguyễn Hương Giang  | Nữ        | 29/01/2013 | 06077 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 11  | Bùi Gia Hân              | Nữ        | 22/06/2013 | 06087 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 12  | Thạch Gia Hân            | Nữ        | 29/05/2013 | 06096 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 13  | Bùi Ngọc Minh Hương      | Nữ        | 10/01/2013 | 06109 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 14  | Nguyễn Minh Khang        | Nam       | 10/07/2013 | 06116 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 15  | Nguyễn Thiên Khang       | Nam       | 09/11/2013 | 06118 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 16  | Trần Nhã Khanh           | Nữ        | 20/03/2013 | 06121 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 17  | Nguyễn Phan Anh Khoa     | Nam       | 30/04/2013 | 06127 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 18  | Phạm Trí Đăng Khoa       | Nam       | 01/10/2013 | 06128 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 19  | Phạm Lê Ánh Khuyên       | Nữ        | 01/01/2013 | 06135 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 20  | Hoàng Ngọc Lâm           | Nam       | 16/11/2013 | 06150 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 21  | Nông Hoàng Gia Linh      | Nữ        | 24/12/2013 | 06159 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 22  | Nguyễn Thanh Mai         | Nữ        | 31/01/2013 | 06171 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 23  | Đào Ngọc Mỹ              | Nữ        | 31/10/2013 | 06185 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 24  | Võ Hoàng Bảo Nam         | Nam       | 04/03/2013 | 06192 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 25  | Nguyễn Đặng Mẫn Nghi     | Nữ        | 27/02/2013 | 06198 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 26  | Trần Minh Ngọc           | Nữ        | 13/02/2013 | 06214 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 27  | Trần Thiện Nhân          | Nam       | 29/04/2013 | 06223 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 28  | Nguyễn Đức Hoàng Quân    | Nam       | 08/03/2013 | 06263 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 29  | Nguyễn Trịnh Tố Quyên    | Nữ        | 15/10/2013 | 06269 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 30  | Dương Trương Quang Quỳnh | Nam       | 15/02/2013 | 06272 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 31  | Trần Kim Sơn             | Nam       | 16/04/2013 | 06274 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 32  | Nguyễn Ngọc Minh Tâm     | Nữ        | 12/03/2013 | 06276 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 33  | Mai Hồng Thái            | Nam       | 23/11/2013 | 06279 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 34  | Lê Phạm Nhã Thi          | Nữ        | 03/04/2013 | 06286 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 35  | Triệu Trường Thịnh       | Nam       | 30/03/2013 | 06290 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 36  | Nguyễn Ka Thy            | Nữ        | 04/08/2013 | 06303 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 37  | Nguyễn Khánh Toàn        | Nam       | 29/10/2013 | 06306 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 38  | Đặng Minh Trí            | Nam       | 19/11/2013 | 06312 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 39  | Lê Minh Trí              | Nam       | 30/07/2013 | 06314 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 40  | Võ Trần Nhã Trúc         | Nữ        | 02/04/2013 | 06321 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 41  | Phạm Thị Hà Vân          | Nữ        | 08/01/2013 | 06343 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 42  | Nguyễn Ngọc Như Ý        | Nữ        | 25/03/2013 | 06352 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 43  | Bùi Hoàng Yến            | Nữ        | 05/09/2013 | 06354 | Phòng 13 - Khối 6 |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A5**

| STT | Họ tên                 | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Phạm Hà Anh            | Nữ        | 21/10/2013 | 06024 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Trần Ngọc Minh Anh     | Nữ        | 10/12/2013 | 06028 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Lai Thái Bảo           | Nam       | 08/08/2013 | 06041 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 4   | Nguyễn Duy Bảo         | Nam       | 24/06/2013 | 06044 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 5   | Nguyễn Quỳnh Chi       | Nữ        | 08/12/2013 | 06055 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Tiên Nhật Hào          | Nam       | 15/03/2013 | 06085 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 7   | Nguyễn Hoàng Phú Khang | Nam       | 09/12/2013 | 06114 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 8   | Nguyễn Trần Anh Khôi   | Nam       | 01/05/2013 | 06132 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 9   | Vũ Tường Lam           | Nữ        | 05/04/2013 | 06148 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 10  | Nguyễn Phúc Lâm        | Nam       | 21/11/2013 | 06152 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 11  | Nguyễn Ngọc Gia Linh   | Nữ        | 09/10/2013 | 06157 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 12  | Nguyễn Thanh Thảo Linh | Nữ        | 15/06/2013 | 06158 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 13  | Phùng Trần Gia Linh    | Nữ        | 13/09/2013 | 06160 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 14  | Trần Đăng Lộc          | Nam       | 05/01/2013 | 06168 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 15  | Trần Minh Luân         | Nam       | 14/06/2013 | 06170 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 16  | Đồng Khởi My           | Nữ        | 29/10/2013 | 06181 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 17  | Phan Hoàng My          | Nữ        | 18/10/2013 | 06184 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 18  | Lê Khánh Ngân          | Nữ        | 05/12/2013 | 06193 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 19  | Liềng Ngọc Phương Nghi | Nữ        | 12/07/2013 | 06197 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 20  | Lô Minh Nghĩa          | Nam       | 28/12/2013 | 06203 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 21  | Đặng Khôi Nguyên       | Nam       | 21/01/2013 | 06216 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 22  | Tạ Minh Nhiên          | Nữ        | 30/03/2013 | 06237 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 23  | Chí Nhiệt Phú          | Nam       | 12/01/2013 | 06244 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 24  | Nguyễn Lê Quang Phúc   | Nam       | 28/10/2013 | 06250 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 25  | Vũ Bảo Phúc            | Nam       | 02/04/2013 | 06253 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 26  | Hồ Minh Quân           | Nam       | 30/03/2013 | 06262 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 27  | Đỗ Trần Bảo Quyên      | Nữ        | 01/03/2013 | 06267 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 28  | Nguyễn Ngọc Như Tâm    | Nữ        | 08/01/2013 | 06277 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 29  | Nguyễn Viêt Minh Thành | Nam       | 26/07/2013 | 06283 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 30  | Đoàn Quốc Thịnh        | Nam       | 05/11/2013 | 06288 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 31  | Nguyễn Thành Thông     | Nam       | 30/01/2013 | 06291 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 32  | Nguyễn Ngọc Song Thu   | Nữ        | 13/12/2013 | 06297 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 33  | Phạm Ngọc Anh Thu      | Nữ        | 12/01/2013 | 06298 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 34  | Sái Nguyễn Minh Thu    | Nữ        | 19/12/2013 | 06299 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 35  | Bùi Ngọc Nhã Trân      | Nữ        | 03/09/2013 | 06310 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 36  | Nguyễn Đặng Bảo Trân   | Nữ        | 10/09/2013 | 06311 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 37  | Lê Nguyễn Hoàng Trí    | Nam       | 29/03/2013 | 06315 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 38  | Nguyễn Phi Trường      | Nam       | 26/05/2013 | 06323 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 39  | Lê Phạm Minh Tú        | Nữ        | 21/04/2013 | 06325 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 40  | Nguyễn Ngọc Cát Tường  | Nữ        | 08/10/2013 | 06336 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 41  | Nguyễn Trần Nhã Uyên   | Nữ        | 05/12/2013 | 06339 | Phòng 13 - Khối 6 |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A6**

| STT | Họ tên                  | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|-------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Nguyễn Đình Đức An      | Nam       | 25/02/2013 | 06003 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Phạm Khánh An           | Nam       | 11/03/2013 | 06008 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Trần Phương Anh         | Nữ        | 02/08/2013 | 06030 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 4   | Hoàng Nguyên Bách       | Nam       | 13/01/2013 | 06036 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 5   | Huỳnh Gia Bảo           | Nam       | 09/07/2013 | 06038 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Huỳnh Phúc Bảo          | Nam       | 17/06/2013 | 06039 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 7   | Đặng Ngọc Minh Châu     | Nữ        | 08/12/2013 | 06051 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 8   | Lê Quốc Cường           | Nam       | 24/01/2013 | 06059 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 9   | Trương Nguyễn Thiện Di  | Nữ        | 18/11/2013 | 06062 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 10  | Đoàn Việt Đức           | Nam       | 29/04/2013 | 06071 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 11  | Phạm Trần Nhật Hạ       | Nữ        | 20/10/2013 | 06081 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 12  | Đinh Việt Hải           | Nam       | 03/02/2013 | 06082 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 13  | Huỳnh Ngọc Hoàng Hải    | Nam       | 19/10/2011 | 06083 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 14  | Lê Gia Bảo Hân          | Nữ        | 05/03/2013 | 06090 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 15  | Vũ Lý Khả Hân           | Nữ        | 30/05/2013 | 06099 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 16  | Phạm Huy Hoàng          | Nam       | 21/11/2013 | 06102 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 17  | Lê Huy Khánh            | Nam       | 16/04/2013 | 06123 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 18  | Nguyễn Anh Khoa         | Nam       | 19/11/2013 | 06125 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 19  | Vũ Nguyễn Hữu Kiệt      | Nam       | 16/08/2013 | 06141 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 20  | Huỳnh Lâm               | Nam       | 17/11/2013 | 06149 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 21  | Nguyễn Cát Tường Lâm    | Nữ        | 30/08/2013 | 06151 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 22  | Nguyễn Phúc Lâm         | Nam       | 14/08/2013 | 06153 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 23  | Trương Minh Long        | Nam       | 26/05/2012 | 06164 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 24  | Mai Hoàng Minh          | Nam       | 21/07/2013 | 06177 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 25  | Lê Nhật Nam             | Nam       | 02/09/2013 | 06187 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 26  | Trần Võ Hoài Nam        | Nam       | 15/01/2013 | 06191 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 27  | Nguyễn Phạm Phương Nghi | Nữ        | 28/02/2013 | 06199 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 28  | Lương Đào Bảo Ngọc      | Nữ        | 12/12/2013 | 06207 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 29  | Nguyễn Thị Khánh Ngọc   | Nữ        | 02/01/2013 | 06210 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 30  | Nguyễn Phạm Thảo Nhi    | Nữ        | 26/07/2013 | 06229 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 31  | Lê Lâm Thanh Như        | Nữ        | 12/04/2013 | 06238 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 32  | Lê Phương               | Nữ        | 21/09/2013 | 06254 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 33  | Nguyễn Hà Phương        | Nữ        | 04/01/2013 | 06255 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 34  | Võ Ngọc Bảo Quyên       | Nữ        | 06/11/2013 | 06271 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 35  | Nguyễn Tuyết Thi        | Nữ        | 11/08/2013 | 06287 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 36  | Nguyễn La Phúc Tiến     | Nam       | 11/11/2013 | 06305 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 37  | Nguyễn Bảo Trúc         | Nữ        | 04/01/2013 | 06319 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 38  | Ngô Sơn Tùng            | Nam       | 01/06/2013 | 06331 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 39  | Trần Ngọc Phượng Uyên   | Nữ        | 21/01/2013 | 06341 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 40  | Trần Hoàng Vũ           | Nam       | 12/04/2013 | 06348 | Phòng 13 - Khối 6 |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A7**

| STT | Họ tên                  | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|-------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Nguyễn Quỳnh An         | Nữ        | 24/09/2013 | 06006 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Trần Phương An          | Nữ        | 03/10/2013 | 06010 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Võ Thuỳ Anh             | Nữ        | 22/05/2013 | 06033 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 4   | Vũ Mai Thái Anh         | Nữ        | 13/03/2013 | 06034 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 5   | Lê Trần Thiên Bảo       | Nam       | 16/10/2012 | 06042 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Nguyễn Lê Trường Hải    | Nam       | 17/01/2013 | 06084 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 7   | Hoàng Gia Hân           | Nữ        | 07/05/2013 | 06088 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 8   | Nguyễn Gia Hân          | Nữ        | 12/12/2013 | 06091 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 9   | Phạm Nguyễn Gia Hân     | Nữ        | 16/08/2013 | 06095 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 10  | Lư Chí Hiền             | Nam       | 29/01/2013 | 06100 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 11  | Nguyễn Khắc Huy         | Nam       | 02/06/2013 | 06105 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 12  | Trần Gia Khang          | Nam       | 17/07/2013 | 06120 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 13  | Hoàng Minh Khôi         | Nam       | 31/12/2013 | 06131 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 14  | Kiều Tuấn Kiệt          | Nam       | 16/05/2013 | 06138 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 15  | Phạm Vũ Tuấn Kiệt       | Nam       | 03/12/2013 | 06139 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 16  | Phạm Nguyễn Hoàng Mai   | Nữ        | 28/09/2013 | 06172 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 17  | Đỗ Nhật Minh            | Nam       | 30/03/2013 | 06175 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 18  | Ngô Quang Minh          | Nam       | 13/09/2013 | 06178 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 19  | Mai Hoàng My            | Nữ        | 28/12/2013 | 06182 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 20  | Trần Thị Kim Ngân       | Nữ        | 06/12/2013 | 06195 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 21  | Lê Trọng Nghĩa          | Nam       | 23/10/2013 | 06202 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 22  | Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên | Nữ        | 04/02/2013 | 06218 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 23  | Nguyễn Thanh Nguyên     | Nam       | 29/06/2013 | 06219 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 24  | Nguyễn Thảo Nguyên      | Nữ        | 17/06/2013 | 06220 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 25  | Bùi Yến Nhi             | Nữ        | 07/09/2013 | 06226 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 26  | Phạm Hoàng Bảo Nhi      | Nữ        | 24/11/2013 | 06231 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 27  | Vũ Quý Phát             | Nam       | 22/03/2013 | 06240 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 28  | Nguyễn Đại Quang        | Nam       | 24/05/2013 | 06261 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 29  | Thiều Gia Minh Quân     | Nam       | 05/02/2013 | 06265 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 30  | Lê Quang Thái           | Nam       | 10/10/2013 | 06278 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 31  | Nguyễn Quốc Thái        | Nam       | 14/01/2013 | 06280 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 32  | Trần Phạm Minh Thông    | Nam       | 21/02/2013 | 06292 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 33  | Đặng Diễm Thùy          | Nữ        | 17/02/2013 | 06294 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 34  | Vũ Anh Thư              | Nữ        | 31/05/2013 | 06300 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 35  | Nguyễn Ngọc Bảo Trinh   | Nữ        | 04/12/2013 | 06318 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 36  | Đặng Huỳnh Ngọc Trung   | Nam       | 13/12/2013 | 06322 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 37  | Nguyễn Phi Trường       | Nam       | 11/05/2013 | 06324 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 38  | Nguyễn Võ Thành Tuấn    | Nam       | 19/10/2013 | 06327 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 39  | Nguyễn Lan Cát Tường    | Nữ        | 17/12/2013 | 06335 | Phòng 13 - Khối 6 |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A8**

| STT | Họ tên                   | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|--------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Nguyễn Nhật Hoài An      | Nữ        | 04/08/2013 | 06005 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Ngô Vũ Quốc Anh          | Nam       | 13/05/2013 | 06017 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Nguyễn Ngọc Tuyết Anh    | Nữ        | 02/02/2013 | 06020 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 4   | Ngô Gia Bảo              | Nam       | 10/04/2013 | 06043 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 5   | Trịnh Thiên Bảo          | Nam       | 04/04/2013 | 06048 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Trần Đình Linh Chi       | Nữ        | 01/10/2013 | 06056 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 7   | Lương Thiên Di           | Nữ        | 19/01/2013 | 06061 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 8   | Đỗ Thế Duy               | Nam       | 28/11/2011 | 06067 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 9   | Nguyễn Khánh Giao        | Nam       | 30/12/2013 | 06079 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 10  | Đoàn Thiên Hà            | Nữ        | 30/01/2013 | 06080 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 11  | Kiều Gia Hân             | Nữ        | 21/02/2013 | 06089 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 12  | Nguyễn Hoàng Tuấn Huy    | Nam       | 07/11/2013 | 06104 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 13  | Khương Gia Khang         | Nam       | 02/10/2013 | 06110 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 14  | Lê Hoàng Gia Khang       | Nam       | 06/10/2013 | 06111 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 15  | Nguyễn Quốc Khang        | Nam       | 08/02/2013 | 06117 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 16  | Nguyễn Ngọc Minh Khánh   | Nữ        | 02/09/2013 | 06124 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 17  | Trần Anh Khoa            | Nam       | 26/11/2012 | 06130 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 18  | Phạm Trọng Khôi          | Nam       | 20/01/2013 | 06133 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 19  | Đình Quốc Kiên           | Nam       | 16/07/2013 | 06136 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 20  | Lê Trung Kiên            | Nam       | 14/11/2012 | 06137 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 21  | Lê Hoàng Trọng Kim       | Nam       | 25/10/2013 | 06143 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 22  | Nguyễn Thiên Kim         | Nữ        | 07/06/2013 | 06145 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 23  | Mai Nguyễn Gia Linh      | Nữ        | 16/04/2013 | 06156 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 24  | Nguyễn Trương Hoàng Long | Nam       | 10/10/2013 | 06162 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 25  | Phan Phi Long            | Nam       | 09/10/2013 | 06163 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 26  | Trương Minh Mẫn          | Nam       | 27/12/2013 | 06173 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 27  | Nguyễn Thái Nghị         | Nam       | 13/06/2013 | 06200 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 28  | Nguyễn Khánh Ngọc        | Nữ        | 13/11/2013 | 06209 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 29  | Phạm Thị Bích Ngọc       | Nữ        | 01/08/2013 | 06211 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 30  | Thái Nguyễn Phương Nhi   | Nữ        | 28/05/2013 | 06233 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 31  | Trần Đoan Khả Nhi        | Nữ        | 03/09/2013 | 06234 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 32  | Lê Thanh Phong           | Nam       | 21/01/2013 | 06241 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 33  | Vũ Quỳnh Anh Thư         | Nữ        | 27/12/2013 | 06301 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 34  | Hồ Phương Thy            | Nữ        | 11/12/2013 | 06302 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 35  | Nguyễn Ngọc Thùy Tiên    | Nữ        | 24/04/2012 | 06304 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 36  | Nguyễn Trường Thanh Trúc | Nữ        | 11/11/2013 | 06320 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 37  | Vũ Hoàng Vinh            | Nam       | 15/11/2013 | 06346 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 38  | Phạm Hoàng Vũ            | Nam       | 08/11/2013 | 06347 | Phòng 13 - Khối 6 |



**ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ 1**

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ THI THEO LỚP HỌC 6A9**

| STT | Họ tên                  | Giới tính | Ngày sinh  | SBD   | Phòng thi         |
|-----|-------------------------|-----------|------------|-------|-------------------|
| 1   | Ngô Nguyễn Tường An     | Nữ        | 13/08/2013 | 06002 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 2   | Phạm Quỳnh Anh          | Nữ        | 29/02/2012 | 06026 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 3   | Phạm Thế Anh            | Nam       | 24/05/2013 | 06027 | Phòng 1 - Khối 6  |
| 4   | Lê Trần Hồng Ân         | Nam       | 25/06/2013 | 06035 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 5   | Nguyễn Thái Bảo         | Nam       | 11/02/2013 | 06046 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 6   | Nguyễn Hải Bằng         | Nữ        | 14/05/2013 | 06050 | Phòng 2 - Khối 6  |
| 7   | Trần Quốc Bảo Giang     | Nam       | 14/11/2013 | 06078 | Phòng 3 - Khối 6  |
| 8   | Trần Quốc Hào           | Nam       | 02/12/2013 | 06086 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 9   | Nguyễn Thị Gia Hân      | Nữ        | 25/05/2013 | 06092 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 10  | Tô Ngọc Hân             | Nữ        | 25/11/2013 | 06097 | Phòng 4 - Khối 6  |
| 11  | Nguyễn Đình Khang       | Nam       | 04/03/2013 | 06113 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 12  | Nguyễn Hoàng Phúc Khang | Nam       | 27/08/2013 | 06115 | Phòng 5 - Khối 6  |
| 13  | Phan Ngọc Kiệt          | Nam       | 14/05/2013 | 06140 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 14  | Nguyễn Hoàng Kim        | Nữ        | 24/12/2013 | 06144 | Phòng 6 - Khối 6  |
| 15  | Lê Xuân Lộc             | Nam       | 05/07/2013 | 06167 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 16  | Huỳnh Gia Minh          | Nam       | 04/07/2013 | 06176 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 17  | Phạm Quang Minh         | Nam       | 01/01/2013 | 06179 | Phòng 7 - Khối 6  |
| 18  | Lê Viết Đức Nguyên      | Nam       | 08/06/2013 | 06217 | Phòng 8 - Khối 6  |
| 19  | Vũ Đại Nhân             | Nam       | 20/11/2012 | 06224 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 20  | Lại Nguyễn Minh Nhật    | Nam       | 17/10/2013 | 06225 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 21  | Nguyễn Hoàng Hưng Phát  | Nam       | 26/04/2013 | 06239 | Phòng 9 - Khối 6  |
| 22  | Nguyễn Ngọc Nam Phương  | Nữ        | 09/11/2013 | 06256 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 23  | Phạm Nhã Phương         | Nữ        | 09/10/2013 | 06257 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 24  | Nguyễn Hoàng Quân       | Nam       | 03/09/2013 | 06264 | Phòng 10 - Khối 6 |
| 25  | Hoàng Nữ Việt Tâm       | Nữ        | 01/04/2013 | 06275 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 26  | Nguyễn Nhã Thanh        | Nữ        | 26/04/2013 | 06281 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 27  | Nguyễn Thụy Thanh Thảo  | Nữ        | 27/12/2013 | 06285 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 28  | Lê Nguyễn Gia Thịnh     | Nam       | 27/09/2013 | 06289 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 29  | Huỳnh Ngọc Anh Thư      | Nữ        | 26/05/2013 | 06295 | Phòng 11 - Khối 6 |
| 30  | Võ Minh Trí             | Nam       | 10/08/2013 | 06316 | Phòng 12 - Khối 6 |
| 31  | Chung Gia Tuệ           | Nữ        | 20/03/2013 | 06329 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 32  | Nguyễn Hoàng Thanh Tùng | Nam       | 08/04/2013 | 06332 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 33  | Nguyễn Đoàn Thanh Vân   | Nữ        | 28/11/2013 | 06342 | Phòng 13 - Khối 6 |
| 34  | Nguyễn Bảo Ái Vy        | Nữ        | 02/09/2013 | 06350 | Phòng 13 - Khối 6 |